TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HNGĐ-ST
Ngày 31 - 12 - 2021
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Bùi Thị Kim Loan

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 256/2021/TLST - HNGĐ ngày 01/10/2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 29/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2021/QĐST - HNGĐ ngày 15/12/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Thùy L, sinh năm: 19XX; ĐKHKTT tại: Tổ x, khu x, phường Cẩm T1, thành phố P, tỉnh N - Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Đinh Ngọc A, sinh năm: 19xx; ĐKHKTT tại: Thôn X, xã H, huyện T2, tỉnh B; Tạm trú: Tổ x, khu x, phường T1, thành phố P, tỉnh N - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời tự khai nguyên đơn chị Tạ Thị Thùy L trình bày: Chị kết hôn với anh Đinh Ngọc A vào năm 2020, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố P trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trước khi kết hôn vợ chồng chị có thời gian tìm hiểu nhau là một năm, sau khi kết hôn về sống tại nhà ngoại ở tổ x, khu x, phường T1, thành phố P. Cuộc sống chung của anh chị ngay sau kết hôn đã không có hạnh phúc, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, quan điểm không thống nhất nên thường xuyên xảy ra cãi nhau. Anh A làm công việc tự do nên thường xuyên đi ra khỏi nhà từ sáng đến tối mới về ăn cơm, có khi đi từ 1 - 2 ngày mới về mà không dành tình cảm cho chị. Nhiều lần chị hỏi thì anh A trả lời là do

tính chất công việc nhưng chị không chấp nhận được việc anh A không quan tâm, không gần gũi với chị, đây chính là lý do đến nay vợ chồng chị chưa có con chung. Chị cũng đã tâm sự để anh A biết tâm tư của mình nhưng anh A không sửa đổi nên tình cảm vợ chồng không hàn gắn được và ngày càng xa nhau. Do chung sống cùng gia đình nhà ngoại nên chị không muốn bố mẹ phải suy nghĩ, chị cố gắng duy trì cuộc hôn nhân nhưng mâu thuẫn của vợ chồng vẫn âm ỉ xảy ra khiến chị luôn cảm thấy ức chế, anh chị thường xuyên xảy ra cãi nhau, giận nhau đến lúc mệt mỏi thì không muốn nói chuyện gì với nhau nữa. Khi gia đình hai bên biết chuyện vợ chồng chị mâu thuẫn cũng đã hòa giải nhưng không đạt kết quả, chị càng hi vọng, chờ đợi anh A sửa đổi thì anh A càng tự do sống theo lối sống của bản thân. Chị thấy nếu tiếp tục chung sống với anh A thì cả hai đều không có hạnh phúc nên khi chưa có con chung thì tốt nhất là giải phóng cho nhau. Khi chị gửi đơn xin ly hôn đến Tòa án và được triệu tập thì anh A cố tình tránh né, gây khó khăn cho chị. Đến nay mâu thuẫn của anh chị đã kéo dài, chị không còn tình cảm dành cho anh A nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

+ Về con chung: Chị và anh Đinh Ngọc A chưa có con chung.

+ Về tài sản chung: Quá trình chung sống kinh tế vợ chồng chị khó khăn nên không mua sắm được tài sản gì chung. Công nợ chung: Không có.

* Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn - anh Đinh Ngọc A nhiều lần nhưng anh A cố tình vắng mặt nên không lấy được lời khai của anh A, anh A không có quan điểm gì về quan hệ hôn nhân cũng như tài sản và công nợ chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả có ý kiến cho rằng Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự; Xác định đúng quan hệ tranh chấp và áp dụng các quy định của pháp luật giải quyết vụ án chính xác. Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của chị Tạ Thị Thùy L, chị L được ly hôn với anh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Tạ Thị Thùy L yêu cầu xin ly hôn với anh Đinh Ngọc A hiện cư trú trên địa bàn thành phố Cẩm Phả nên Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả

thụ lý giải quyết với quan hệ pháp luật "Ly hôn" là đúng quy định tại các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - anh Đinh Ngọc A được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, sau khi ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả đã tống đạt hợp lệ cho anh A nhưng anh A cố tình không tham gia tố tụng theo quy định và cũng không có người đại diện tham gia tại phiên tòa; chị Tạ Thị Thùy L là nguyên đơn có đơn xin xử án vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

* Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Tạ Thị Thùy L và anh Đinh Ngọc A là hôn nhân hợp pháp, anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện từ năm 2020, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố Cẩm Phả. Sau kết hôn anh chị về sống tại gia đình nhà ngoại ở tổ x, khu x, phường T1, thành phố P. Cuộc sống chung của anh chị sau kết hôn theo chị L trình bày thì không có hạnh phúc, ngay từ thời gian đầu đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách anh chị không hợp nhau, không bàn bạc được việc gì đi đến thống nhất. Anh A không quan tâm đến tâm tư tình cảm, không gần gũi với chị L, chị L cũng đã khuyên can, phân tích mong anh A thay đổi nhưng không được nên hai anh chị thường xuyên cãi nhau, giận nhau và có lúc không còn muốn nói chuyện với nhau mà để mặc cho mâu thuẫn vợ chồng kéo dài. Mâu thuẫn của anh chị cũng đã được gia đình hai bên khuyên can, hòa giải nhưng cũng không đạt kết quả, anh chị vẫn sống cùng nhà nhưng không tìm cách hàn gắn. Bản thân anh A khi được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng cũng không đến để tham gia tố tụng, chứng tỏ anh A cũng không thiện chí hoặc trách nhiệm trong việc giải quyết mâu thuẫn, không có biện pháp tích cực để vợ chồng về đoàn tụ nên chị L xin ly hôn là hoàn toàn có căn cứ. Mâu thuẫn của chị L và anh A cũng phù hợp với kết quả thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú.

Căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh A.

* Về con chung: Không có.

* Về tài sản và công nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị Tạ Thị Thùy L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 227, các Điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Tạ Thị Thùy L và anh Đinh Ngọc A.

2. Về án phí: Chị Tạ Thị Thùy L phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp ngày xx/x/2021 theo biên lai số: 0005xxx tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Báo cho biết: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADS thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường T1;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ -Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Quýnh